

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA TRI
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 27/02/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hoàng Tân.
2. Bà Huỳnh Thị Bích Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Văn Triều - Kiểm sát viên.
2. Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp G, xã AH, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Võ Thị D (chết); Vợ, con: Chưa có; Có 02 anh, lớn sinh năm 1969, nhỏ sinh năm 1974; Tiền án: 09 (Ngày 03/4/2000, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1985; Ngày 08/6/2001, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 26 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày

03/9/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày 05/7/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày 26/6/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày 07/11/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày 11/3/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày 19/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/11/2023 tại xã AH, huyện B, tỉnh Bến Tre cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Võ Thanh H, sinh năm 1974; (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A xã AH, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M – sinh năm 1981 cư ngụ ấp G, xã AH, huyện B, tỉnh Bến Tre là đối tượng đang có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản. Vào khoảng 04 giờ ngày 02/8/2023, Nguyễn Văn M lén lút đột nhập vào nhà của chị Võ Thanh H – sinh năm 1974 ở ấp An Điền Lớn, xã AH, huyện B, tỉnh Bến Tre tìm tài sản lấy trộm. Sau khi M mở cửa nhà sau vào trong nhà, chị H phát hiện có người đột nhập vào nhà nên bước xuống khỏi giường nói với M “Mày làm gì trong nhà tao, mày làm gì đi vô đây” thì M im lặng và cũng không có hành động gì đối với chị H rồi đi lại bàn lấy 02 điện thoại di động hiệu Masstel và hiệu Vsmart rồi đến đầu giường ngủ rút dây sạc lấy 01 điện thoại hiệu OPPO trước mặt chị H đem về nhà cất giữ. Sau đó, chị Võ Thanh H tố giác vụ việc đến Công an.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Vsmart có vỏ màu trắng, bên trong không có thẻ sim.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu OPPO có vỏ màu xanh, ốp lưng màu đen, bên trong không có thẻ sim.

- 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu xanh hiệu Masstel có vỏ màu xanh, bên trong không có thẻ sim.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã xử lý giao trả cho chủ sở hữu Võ Thanh H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Tri kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng, không có thẻ sim, số Imei 1: 352705112889421, số Imei 2: 352705112889439, điện thoại cũ đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh có gắn ốp lưng bằng màu đen, không có thẻ sim, không xác định được số Imei, điện thoại cũ đã qua sử dụng trị giá 300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, loại bàn phím, vỏ màu xanh, không có thẻ sim, số Imei 1: 358414107433725, số Imei 2: 358414107433733, điện thoại cũ đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng. Tổng cộng 700.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSBT ngày 22/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 172; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 09 tháng đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX ghi nhận: Cơ quan điều tra (CQĐT) đã giao trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng, không có thẻ sim, số Imei 1: 352705112889421, số Imei 2: 352705112889439; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh có gắn ốp lưng bằng màu đen, không có thẻ sim, không xác định được số Imei; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, loại bàn phím, vỏ màu xanh, không có thẻ sim, số Imei 1: 358414107433725, số Imei 2: 358414107433733 cho bị hại Võ Thanh H.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Võ Thanh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã xác định.

Bị hại Võ Thanh H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, bị hại yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thanh H vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Do bị hại đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của bị hại. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị hại nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn M phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng được thu giữ cùng các tài liệu liên quan khác do Cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do động cơ tư lợi bất chính, nên bị cáo Nguyễn Văn M mặc dù đang có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, nhưng đã có hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác là 03 (ba) điện thoại di động trị giá 700.000 đồng; vụ việc xảy ra vào khoảng 04 giờ ngày 02/8/2023 tại ấp A, xã AH, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi và hậu quả xảy ra đúng như bị cáo mong muốn. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý Hng mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có rất nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng không biết sửa đổi mà vẫn phạm tội mới. Trong vụ án này, khi bị cáo bị phát hiện, bị cáo vẫn có hành vi ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của bị hại. Điều đó cho thấy bị cáo là người rất khó cải tạo, giáo dục. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam mới đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, HĐXX xét thấy: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây hậu quả không lớn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã giao trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng, không có thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh có gắn ốp lưng bằng màu đen, không có thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, loại bàn phím, vỏ màu xanh, không có thẻ sim cho bị hại Võ Thanh H là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị hại Võ Thanh H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm “Tội công nhiên chiếm đoạt tài sản”.
2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 172; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;
Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (Một) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.
3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Võ Thanh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.
4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan điều tra đã giao trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng, không có thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh có gắn ốp lưng bằng màu đen, không có thẻ sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, loại bàn phím, vỏ màu xanh, không có thẻ sim cho bị hại Võ Thanh H.
5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;
Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.
6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhân:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS và HTTP Công an huyện Ba Tri;
- UBND xã An Hiệp (Ba Tri – Bến Tre);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài